

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP TÍCH HỢP YẾU TỐ VĂN HÓA TRONG GIẢNG DẠY TIẾNG ANH Ở VIỆT NAM

Đoàn Thị Khánh Hiền
Trường Đại học Hạ Long

Tóm tắt: Bài viết tập trung phân tích thực trạng và những rào cản trong việc tích hợp yếu tố văn hóa vào giảng dạy tiếng Anh tại Việt Nam – một yếu tố then chốt trong việc hình thành năng lực giao tiếp liên văn hóa (ICC) cho người học. Trên cơ sở lý thuyết ngôn ngữ - văn hóa của Byram (1997) và Kramsch (1998), tác giả làm rõ các yếu tố ảnh hưởng như chương trình học nặng về thi cử, năng lực giáo viên chưa đồng đều, thiếu tài liệu giảng dạy văn hóa, và sự chênh lệch vùng miền. Bài viết đề xuất các giải pháp cụ thể như cải tiến sách giáo khoa, đào tạo giáo viên, ứng dụng công nghệ, và xây dựng mô hình lớp học tích hợp văn hóa. Qua đó, bài viết nhấn mạnh rằng việc tích hợp văn hóa trong giảng dạy tiếng Anh không chỉ là yêu cầu mang tính lý thuyết, mà còn là điều kiện cốt lõi để người học Việt Nam trở thành công dân toàn cầu.

Từ khóa: Tích hợp văn hóa; giảng dạy tiếng Anh; giao tiếp liên văn hóa; chương trình giáo dục; năng lực toàn cầu.

CURRENT SITUATION AND SOLUTIONS FOR INTEGRATING CULTURAL ELEMENTS IN ENGLISH LANGUAGE TEACHING IN VIETNAM

Doan Thi Khanh Hien
Halong University

Abstract: This paper focuses on analyzing the current situation and challenges in integrating cultural elements into English language teaching in Vietnam—a key factor in fostering learners' intercultural communicative competence (ICC). Drawing on the linguistic-cultural theories of Byram (1997) and Kramsch (1998), the author identifies influencing factors such as exam-oriented curricula, uneven teacher competence, lack of cultural teaching materials, and regional disparities. The article proposes specific solutions including textbook reform, teacher training, technology integration, and the development of culturally integrated classroom models. It emphasizes that integrating culture into English teaching is not merely a theoretical requirement but a fundamental condition for helping Vietnamese learners become global citizens.

Keywords: Cultural integration; English language teaching; intercultural communication; education curriculum; global competence.

Nhận bài: 16/04/2025

Phản biện: 18/05/2025

Duyệt đăng: 23/05/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, năng lực sử dụng tiếng Anh thành thạo, đặc biệt là năng lực giao tiếp liên văn hóa (ICC), trở thành yêu cầu thiết yếu đối với nguồn nhân lực hiện đại. Việc truyền đạt hiệu quả không chỉ phụ thuộc vào ngữ pháp và từ vựng, mà còn đòi hỏi sự am hiểu văn hóa. Tuy nhiên, tại Việt Nam, việc tích hợp yếu tố văn hóa trong giảng dạy tiếng Anh còn hạn chế, mang tính hình thức và thiếu chiều sâu, khiến người học gặp khó khăn trong giao tiếp thực tế. Mô hình giảng dạy truyền thống thiên về ngữ pháp – dịch vẫn phổ biến, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển năng lực giao tiếp thực tế. Trong khi đó, các quốc gia đa văn hóa như Canada hay Singapore đã tích cực tích hợp văn hóa vào dạy học tiếng Anh thông qua tình huống thực tế và hướng dẫn phản hồi phù hợp theo ngữ cảnh. Bài viết nhấn mạnh rằng, nếu Việt Nam muốn nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế, cần đổi mới toàn diện phương pháp dạy học tiếng Anh theo hướng chú trọng yếu tố văn hóa.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý thuyết và vai trò của văn hóa trong dạy học ngôn ngữ

Khái niệm về mối quan hệ giữa ngôn ngữ và văn hóa đã được nhiều học giả khẳng định. Kramsch (1998) nhận định rằng ngôn ngữ là nơi “văn hóa được in dấu”, mỗi câu nói, mỗi từ ngữ đều hàm chứa giá trị, niềm tin và phong cách giao tiếp đặc thù của cộng đồng sử dụng ngôn ngữ đó. Byram (1997) phát triển khái niệm ICC bao gồm năm thành tố: kiến thức (knowledge), kỹ năng tương tác và phát hiện (skills of interaction and discovery), kỹ năng so sánh và phân tích (skills of interpreting and relating), thái độ cởi mở (attitudes) và ý thức phản biện văn hóa (critical cultural awareness).

Từ đó, các phương pháp giảng dạy được khuyến nghị nhằm tích hợp yếu tố văn hóa bao gồm: Phân biệt Big C và small c: Big C liên quan đến lịch sử, văn học, nghệ thuật, chính trị; small c gồm những khía cạnh gần gũi như cách ứng xử, thời trang, ẩm thực, thói quen sinh hoạt... Tiếp

cận nội dung (CBI): Lồng ghép nội dung văn hóa vào bài học ngôn ngữ, chẳng hạn học ngữ pháp qua chủ đề “phong tục cưới hỏi ở các nước nói tiếng Anh”. Học theo tình huống và dự án: Thiết kế các hoạt động yêu cầu học sinh phải tìm hiểu, phân tích và trình bày các chủ đề văn hóa cụ thể.

Khái niệm “người sử dụng ngôn ngữ thành công” ngày nay không chỉ gói gọn trong khả năng phát âm chuẩn hay nắm vững cấu trúc câu. Theo Byram (1997), người học cần phát triển một bộ kỹ năng toàn diện bao gồm: khả năng đặt mình vào vị trí của người khác (perspective taking), hiểu những giá trị nằm sau hành vi giao tiếp, và biết thích nghi trong những hoàn cảnh văn hóa khác nhau. Đây chính là nền tảng để xây dựng cầu nối giữa các dân tộc, ngăn ngừa hiểu lầm và xung đột văn hóa.

Bên cạnh đó, việc tiếp cận văn hóa trong dạy học còn giúp người học xây dựng tư duy phản biện và lòng khoan dung – hai yếu tố thiết yếu trong giáo dục hiện đại. Khi so sánh một hiện tượng văn hóa nước ngoài với thực tiễn ở Việt Nam, học sinh không chỉ học thêm từ vựng, mà còn học cách đặt câu hỏi: tại sao họ lại làm như vậy? điều gì ảnh hưởng đến hành vi đó? từ đó hình thành cái nhìn sâu sắc hơn về chính bản thân mình và xã hội mình đang sống.

2.2. Thực trạng tích hợp văn hóa trong dạy học tiếng Anh ở Việt Nam

Theo khảo sát của Nguyễn & Trần (2020), sách giáo khoa tiếng Anh hiện hành chủ yếu trình bày văn hóa phương Tây dưới dạng thông tin đơn lẻ, thiếu liên hệ thực tiễn và không có hoạt động phân tích, so sánh. Chẳng hạn, khi học về Giáng sinh, học sinh chỉ biết đó là ngày lễ lớn ở phương Tây, nhưng không được gợi mở để liên hệ với ngày Tết ở Việt Nam hay thảo luận về sự tương đồng, khác biệt.

Thực tế cho thấy, các tiết học tiếng Anh hiện nay ở nhiều trường phổ thông chủ yếu xoay quanh cấu trúc ngữ pháp, bài tập từ vựng và kỹ năng làm bài thi. Các yếu tố văn hóa, nếu được đề cập, cũng chỉ mang tính minh họa, không được đưa vào mục tiêu giảng dạy chính thức. Một nghiên cứu của Trần & Lê (2023) tại một trường THPT ở TP. Hồ Chí Minh cho thấy chỉ khoảng 12% thời lượng dạy học tiếng Anh được dành cho nội dung văn

hóa. Trong đó, hầu hết là các thông tin đơn lẻ như “Lễ Tạ Ơn diễn ra vào tháng 11” hay “Người Anh thích uống trà”.

Ngoài ra, nhiều học sinh cũng cho rằng việc học văn hóa không giúp ích nhiều cho việc thi cử. Một học sinh lớp 12 chia sẻ: “Chúng em cần điểm cao trong kỳ thi tốt nghiệp, nên tập trung học phần trắc nghiệm và viết luận. Còn phần văn hóa thì giáo viên chỉ nói sơ qua cho biết”. Điều này cho thấy áp lực từ hệ thống thi cử đang khiến giáo viên và học sinh bỏ qua một khía cạnh thiết yếu của ngôn ngữ – đó là bối cảnh văn hóa.

Ở một số trường đại học, nội dung văn hóa được đưa vào môn học riêng, nhưng thường chỉ dưới hình thức lý thuyết, thiếu thực hành và trải nghiệm. Sinh viên học về “Các ngày lễ phương Tây” hoặc “Văn hóa Anh – Mỹ”, nhưng hiếm khi được thảo luận sâu hay tương tác với người nước ngoài. Ngay cả các lớp học với giáo viên bản ngữ cũng chưa tận dụng được tiềm năng phát triển ICC nếu thiếu định hướng từ chương trình giảng dạy.

Về phía giáo viên, nhiều người chưa được đào tạo bài bản về giảng dạy văn hóa. Một số chỉ dạy văn hóa như “kiến thức phụ” hoặc lồng ghép vào bài học nếu còn thời gian. Điều này dẫn đến việc học sinh không được tiếp cận đầy đủ và có hệ thống các yếu tố văn hóa.

Bên cạnh đó, môi trường học tập cũng là rào cản. Ở nhiều trường vùng sâu vùng xa, học sinh rất ít cơ hội giao tiếp với người bản ngữ hoặc tiếp cận tài liệu thực tế, dẫn đến hiểu biết văn hóa bị hạn chế.

2.3. Những rào cản ảnh hưởng đến việc tích hợp văn hóa

Chương trình học quá nặng về thi cử: Các kỳ thi chủ yếu đánh giá ngữ pháp và từ vựng, khiến giáo viên phải dành phần lớn thời gian ôn luyện kỹ năng ngôn ngữ, bỏ qua các hoạt động liên quan đến văn hóa.

Thiếu tài liệu và học liệu cập nhật: Phần lớn sách giáo khoa thiếu ví dụ thực tiễn, nội dung đơn điệu, không phản ánh được tính đa dạng của thế giới nói tiếng Anh hiện đại. Nhận thức của học sinh chưa đầy đủ: Do chưa thấy rõ tầm quan trọng của văn hóa, học sinh thường coi nhẹ hoặc học qua loa.

Năng lực giáo viên chưa đồng đều: Nhiều giáo

viên chưa được đào tạo chuyên sâu về giảng dạy văn hóa, còn lúng túng trong thiết kế hoạt động và đánh giá hiệu quả. Một vấn đề đáng lưu ý là thiếu sự phối hợp giữa các bên liên quan trong việc xây dựng chương trình. Nhiều giáo viên phản ánh rằng họ muốn dạy văn hóa nhưng lại không được hỗ trợ tài liệu hay khung hướng dẫn cụ thể từ phía nhà trường. Một giáo viên tại Hải Phòng chia sẻ: “Tôi rất muốn tổ chức tiết học về giao tiếp trong môi trường công sở quốc tế, nhưng không có tài liệu phù hợp và không được tính vào kế hoạch dạy chính thức, nên rất khó triển khai”. Hơn nữa, sự chênh lệch vùng miền cũng là rào cản lớn. Trong khi học sinh ở các thành phố lớn như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh có điều kiện tiếp cận các hoạt động giao lưu, sự kiện quốc tế hoặc học với giáo viên bản ngữ, thì học sinh ở vùng sâu vùng xa vẫn phụ thuộc hoàn toàn vào sách giáo khoa. Điều này tạo nên khoảng cách rõ rệt về cơ hội học tập văn hóa giữa các nhóm học sinh.

2.4. Giải pháp nâng cao hiệu quả tích hợp văn hóa

2.4.1 Cải tiến sách giáo khoa

Sách giáo khoa cần mở rộng nội dung văn hóa theo hướng đa dạng và cập nhật. Cần bổ sung các chủ đề gần gũi, thiết thực như phong tục ứng xử, giao tiếp trong công việc, văn hóa giao thông, giao tiếp mạng xã hội... Đồng thời, nên giới thiệu văn hóa của các quốc gia khác ngoài Anh và Mỹ như Úc, Canada, Singapore...

2.4.2. Đào tạo giáo viên

Cần tổ chức các khóa tập huấn định kỳ về giảng dạy văn hóa, giúp giáo viên nắm vững lý thuyết ICC và biết cách thiết kế bài học tích hợp. Ngoài ra, nên xây dựng mạng lưới chia sẻ tài liệu và kinh nghiệm giữa các giáo viên trong và ngoài nước.

2.4.3. Khuyến khích hoạt động trải nghiệm

Trường học nên tổ chức các hoạt động như giao lưu với người nước ngoài, câu lạc bộ văn hóa, dự án tìm hiểu và trình bày về một quốc gia nói tiếng Anh. Có thể tổ chức lớp học ảo với học sinh từ các nước khác để tạo môi trường giao tiếp liên văn hóa.

2.4.4. Ứng dụng công nghệ

Sử dụng video, podcast, trò chơi mô phỏng văn hóa, nền tảng học tập trực tuyến có nội dung văn hóa (như BBC Learning English, TED Talks,

Duolingo Stories...) để học sinh tiếp cận nội dung phong phú và chân thực.

2.4.5. Đổi mới đánh giá

Hệ thống kiểm tra đánh giá cũng cần được điều chỉnh để khuyến khích giáo viên đưa yếu tố văn hóa vào giảng dạy. Cần xây dựng các dạng đề kiểm tra đánh giá khả năng phân tích, phản biện và hiểu biết văn hóa như: viết đoạn văn so sánh văn hóa Việt – Mỹ, phân tích cách ứng xử trong tình huống liên văn hóa, hoặc giải thích thành ngữ mang tính văn hóa.

2.4.6. Xây dựng mô hình mẫu

Bộ Giáo dục và Đào tạo nên phối hợp với các trường đại học sư phạm và tổ chức quốc tế xây dựng các mô hình lớp học tích hợp văn hóa điển hình để nhân rộng. Mô hình có thể bao gồm: tiết học tương tác với người bản ngữ, dự án nghiên cứu văn hóa, góc văn hóa trong lớp học, tích hợp podcast và video thực tế. Các mô hình này nếu triển khai tốt sẽ giúp giáo viên có định hướng rõ ràng, học sinh hứng thú và hiệu quả học tập cao hơn.

2.4.7. Hợp tác quốc tế và trao đổi học sinh

Việc mở rộng hợp tác với các tổ chức giáo dục nước ngoài để tổ chức chương trình trao đổi ngắn hạn, học bổng ngôn ngữ hoặc các lớp học mùa hè là một hướng đi quan trọng. Những học sinh từng tham gia các chương trình này thường có sự tiến bộ rõ rệt về năng lực ngôn ngữ, thái độ cởi mở và khả năng tương tác đa văn hóa.

III. KẾT LUẬN

Tích hợp văn hóa trong giảng dạy tiếng Anh là một hướng đi chiến lược để nâng cao chất lượng giáo dục ngoại ngữ tại Việt Nam. Để thực hiện hiệu quả, cần có sự vào cuộc của nhiều bên: cơ quan quản lý, nhà trường, giáo viên và học sinh.

Thực tiễn giảng dạy tiếng Anh tại Việt Nam đang đứng trước yêu cầu cấp thiết phải thay đổi để đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế. Việc tích hợp yếu tố văn hóa không chỉ mang lại kiến thức mà còn góp phần hình thành tư duy phản biện, thái độ tôn trọng sự khác biệt, và khả năng thích ứng linh hoạt – những năng lực cốt lõi của công dân toàn cầu trong thế kỷ 21.

Quá trình này không thể thực hiện trong một sớm một chiều, mà đòi hỏi sự cam kết lâu dài, đầu tư đồng bộ và tinh thần đổi mới từ tất cả các cấp –

từ người xây dựng chương trình, nhà trường, giáo viên đến từng học sinh. Chỉ khi văn hóa được đưa vào trung tâm của các tiết học tiếng Anh, chúng ta mới thực sự giúp người học sử dụng ngôn ngữ như một công cụ kết nối – thay vì chỉ là một hệ thống mã hóa ngữ pháp.

Việc trang bị năng lực giao tiếp liên văn hóa không chỉ giúp người học sử dụng tiếng Anh đúng và hiệu quả, mà còn góp phần xây dựng một thế hệ công dân toàn cầu năng động, hiểu biết và tôn trọng sự đa dạng văn hóa.

Từ những phân tích ở trên, có thể thấy việc tích hợp yếu tố văn hóa vào giảng dạy tiếng Anh không chỉ mang ý nghĩa bổ sung, mà là một phần cốt lõi để nâng cao năng lực sử dụng ngôn ngữ một cách thực sự. Trong thế giới ngày càng kết nối, người học không thể sử dụng tiếng Anh như một “ngôn ngữ trống rỗng” – họ cần hiểu được những bối cảnh, cảm xúc và quy ước xã hội đi kèm. Điều đó chỉ có thể đạt được nếu văn hóa

được đưa vào trung tâm của chương trình và phương pháp giảng dạy.

Việt Nam hiện đang đứng trước cơ hội lớn trong việc cải tổ giáo dục ngoại ngữ theo hướng hội nhập. Những cải cách gần đây như đổi mới chương trình tổng thể, khuyến khích học sinh phát triển phẩm chất và năng lực, là tín hiệu tích cực. Tuy nhiên, để tích hợp văn hóa thực sự hiệu quả, cần đi kèm với hành động cụ thể: đầu tư vào đào tạo giáo viên, phát triển học liệu hiện đại, xây dựng môi trường học tập mở và khuyến khích tinh thần khám phá văn hóa từ sớm.

Cuối cùng, chúng ta cần ghi nhớ rằng mỗi người học ngôn ngữ là một sứ giả văn hóa tiềm năng. Khi học sinh Việt Nam biết chia sẻ về Tết cổ truyền, phong tục gia đình hay lối sống cộng đồng một cách tự tin bằng tiếng Anh, cũng là lúc chúng ta thực sự thành công trong việc tích hợp văn hóa vào giảng dạy – không chỉ để hiểu thế giới, mà còn để giúp thế giới hiểu Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Byram, M. (1997). Teaching and Assessing Intercultural Communicative Competence. Multilingual Matters.
- Kramsch, C. (1998). Language and Culture. Oxford University Press.
- Nguyen, T. T., & Tran, H. D. (2020). Cultural Representation in Vietnamese ELT Textbooks. Journal of Language and Society.
- Le, T. H., & Pham, N. M. (2021). Challenges in Teaching Intercultural Communication in Vietnamese ELT Classrooms. Journal of Asian Linguistic Studies.
- Tran, M. L., & Le, D. A. (2023). Exam-Oriented Learning and its Impact on Cultural Awareness in Vietnamese EFL Classrooms. Educational Review Vietnam.